

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC**





# LỜI NÓI ĐẦU

Đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 40/2000/QH10 của Quốc hội là một quá trình đổi mới về nhiều lĩnh vực của giáo dục mà tâm điểm của quá trình này là đổi mới chương trình giáo dục từ Tiểu học tới Trung học phổ thông.

Quá trình triển khai chính thức chương trình giáo dục ở Tiểu học, Trung học cơ sở và thí điểm ở Trung học phổ thông cho thấy có một số vấn đề cần được tiếp tục điều chỉnh để hoàn thiện. Luật Giáo dục năm 2005 đã quy định về chương trình giáo dục phổ thông với cách hiểu đầy đủ và phù hợp với xu thế chung của thế giới. Do vậy, chương trình giáo dục phổ thông cần phải tiếp tục được điều chỉnh để hoàn thiện và tổ chức lại theo quy định của Luật Giáo dục.

Từ tháng 12 năm 2003, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức hoàn thiện bộ Chương trình giáo dục phổ thông với sự tham gia của đông đảo các nhà khoa học, nhà sư phạm, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên đang giảng dạy tại các nhà trường. Hội đồng Quốc gia thẩm định Chương trình giáo dục phổ thông được thành lập và đã dành nhiều thời gian xem xét, thẩm định các chương trình. Bộ Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành lần này là kết quả của sự điều chỉnh, hoàn thiện, tổ chức lại các chương trình đã được ban hành trước đây, làm căn cứ cho việc quản lý, chỉ đạo và tổ chức dạy học ở tất cả các cấp học, trường học trên phạm vi cả nước.

Bộ Chương trình giáo dục phổ thông bao gồm :

1. Những vấn đề chung ;
2. Chương trình chuẩn của 23 môn học và hoạt động giáo dục ;
3. Chương trình các cấp học : Chương trình Tiểu học, Chương trình Trung học cơ sở, Chương trình Trung học phổ thông.

Ở cấp Trung học phổ thông có 8 môn học có nội dung nâng cao (Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Ngoại ngữ). Chương trình chuẩn và chương trình nâng cao của 8 môn học này được trình bày trong văn bản chương trình cấp Trung học phổ thông.

Nhân dịp này, Bộ Giáo dục và Đào tạo xin trân trọng cảm ơn các nhà khoa học, nhà sư phạm, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã tham gia tích cực vào quá trình biên soạn, hoàn thiện các chương trình. Bộ Giáo dục và Đào tạo xin bày tỏ sự cảm ơn tới các cơ quan, các tổ chức và những cá nhân đã đóng góp nhiều ý kiến quý báu cho việc hoàn thiện bộ Chương trình giáo dục phổ thông này.

# MỤC LỤC

*Trang*

## **Phần thứ nhất : NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

I - Mục tiêu của giáo dục Trung học phổ thông.....	7
II - Phạm vi, cấu trúc và yêu cầu đối với nội dung giáo dục Trung học phổ thông.....	8
III - Chuẩn kiến thức, kĩ năng và yêu cầu về thái độ của chương trình giáo dục Trung học phổ thông.....	10
IV - Phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục Trung học phổ thông.....	10
V - Đánh giá kết quả giáo dục Trung học phổ thông .....	11

## **Phần thứ hai : CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

MÔN NGỮ VĂN.....	12
A - Chương trình chuẩn.....	12
B - Chương trình nâng cao.....	52
MÔN TOÁN.....	91
A - Chương trình chuẩn.....	91
B - Chương trình nâng cao.....	156
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN .....	234
MÔN VẬT LÝ.....	271
A - Chương trình chuẩn.....	271
B - Chương trình nâng cao.....	309

MÔN HOÁ HỌC.....	355
A - Chương trình chuẩn.....	355
B - Chương trình nâng cao.....	424
MÔN SINH HỌC.....	511
A - Chương trình chuẩn.....	511
B - Chương trình nâng cao.....	543
MÔN LỊCH SỬ.....	575
A - Chương trình chuẩn.....	575
B - Chương trình nâng cao.....	622
MÔN ĐỊA LÍ.....	672
A - Chương trình chuẩn.....	672
B - Chương trình nâng cao.....	720
MÔN CÔNG NGHỆ.....	773
MÔN THỂ DỤC.....	793
MÔN TIẾNG ANH.....	814
A - Chương trình chuẩn.....	814
B - Chương trình nâng cao.....	839
MÔN TIẾNG NGA.....	867
MÔN TIẾNG PHÁP.....	911
MÔN TIẾNG TRUNG QUỐC.....	927
MÔN TIN HỌC.....	945

MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH.....	968
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP.....	981
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP.....	996
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ PHỔ THÔNG.....	1017

**Phần thứ ba : CHUẨN KIẾN THỨC, KĨ NĂNG VÀ YÊU CẦU VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI HỌC SINH  
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

I - Chuẩn kiến thức, kĩ năng của các lĩnh vực.....	1072
II - Yêu cầu về thái độ.....	1079

# PHẦN THỨ NHẤT

## NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Giáo dục Trung học phổ thông được thực hiện trong ba năm học, từ lớp 10 đến lớp 12. Học sinh vào học lớp 10 phải có bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở, có tuổi là 15 tuổi.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định những trường hợp có thể học trước tuổi hoặc bắt đầu học ở tuổi cao hơn tuổi quy định.

### **I - MỤC TIÊU CỦA GIÁO DỤC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Giáo dục Trung học phổ thông nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục Trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông, có những hiểu biết thông thường về kĩ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện lựa chọn hướng phát triển và phát huy năng lực cá nhân, tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.



## II - PHẠM VI, CẤU TRÚC VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI NỘI DUNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

### 1. Kế hoạch giáo dục Trung học phổ thông

Môn học và hoạt động	Lớp 10			Lớp 11			Lớp 12		
	KHTN	KHXH-NV	CƠ BẢN	KHTN	KHXH-NV	CƠ BẢN	KHTN	KHXH-NV	CƠ BẢN
Ngữ văn	3	4	3	3,5	4	3,5	3	4	3
Toán	4	3	3	4	3,5	3,5	4	3,5	3,5
Giáo dục công dân	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Vật lí	2,5	2	2	2,5	2	2	3	2	2
Hoá học	2,5	2	2	2,5	2	2	2,5	2	2
Sinh học	1,5	1	1	1,5	1,5	1,5	2	1,5	1,5
Lịch sử	1,5	1,5	1,5	1	2	1	1,5	2	1,5
Địa lí	1,5	2	1,5	1	1,5	1	1,5	2	1,5
Công nghệ	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1	1	1
Thể dục	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Ngoại ngữ	3	4	3	3	4	3	3	4	3
Tin học	2	2	2	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5
Giáo dục quốc phòng và an ninh	35 tiết/năm								
Tự chọn	1,5	1,5	4	1	1	4	1,5	1,5	4
Giáo dục tập thể	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Giáo dục ngoài giờ lên lớp	4 tiết/tháng								
Giáo dục hướng nghiệp	3 tiết/tháng								

Giáo dục nghề phổ thông				3 tiết/tuần					
Tổng số tiết/tuần	29,5 +	29,5+	29,5+	28+	29,5+	29,5+	29,5+	30+	29,5+

### ***Giải thích, hướng dẫn***

a) Các số trong cột tương ứng với mỗi môn học, hoạt động giáo dục là số tiết của môn học, hoạt động giáo dục đó trong một tuần. Các số kèm theo dấu + ở dòng tổng số tiết/tuần chỉ tổng thời lượng của các môn học và các hoạt động giáo dục trong một tuần. KHTN (viết tắt của Khoa học tự nhiên) ; KHXH-NV (viết tắt của Khoa học xã hội và Nhân văn).

b) Thời lượng mỗi năm học ít nhất là 35 tuần. Đối với các trường, lớp dạy học 6 buổi/tuần, mỗi buổi học không quá 5 tiết ; các trường, lớp dạy học 2 buổi/ngày hoặc nhiều hơn 6 buổi/tuần, mỗi ngày học không quá 8 tiết. Thời lượng mỗi tiết học là 45 phút, giữa các tiết học có thời gian nghỉ ngơi, tập thể dục. Tất cả các trường, lớp đều thực hiện kế hoạch giáo dục này.

Mỗi tuần có ít nhất 2 tiết hoạt động tập thể để sinh hoạt lớp và sinh hoạt toàn trường.

c) Ở Trung học phổ thông, thực hiện dạy học phân hoá bằng phân ban kết hợp với dạy học tự chọn.

Ban Khoa học tự nhiên dạy học theo chương trình nâng cao đối với 4 môn học : Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, theo chương trình chuẩn đối với các môn học còn lại và theo các chủ đề tự chọn.

Ban Khoa học xã hội và Nhân văn dạy học theo chương trình nâng cao đối với 4 môn học : Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Ngoại ngữ, theo chương trình chuẩn đối với các môn học còn lại và theo các chủ đề tự chọn.

Ban Cơ bản dạy học theo chương trình chuẩn và theo các chủ đề tự chọn, môn học tự chọn. Các môn học tự chọn được lựa chọn trong 8 môn học theo chương trình nâng cao.

## **2. Yêu cầu đối với nội dung giáo dục Trung học phổ thông**

Giáo dục Trung học phổ thông phải củng cố, phát triển những nội dung đã học ở Trung học cơ sở, bảo đảm cho học sinh có những hiểu biết phổ thông, cơ bản về tiếng Việt, toán, lịch sử dân tộc, kiến thức khác về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, pháp luật, tin học, ngoại ngữ, có những hiểu biết cần thiết, tối thiểu về kỹ thuật và hướng nghiệp.

### **III - CHUẨN KIẾN THỨC, KỸ NĂNG VÀ YÊU CẦU VỀ THÁI ĐỘ CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Chuẩn kiến thức và kỹ năng là các yêu cầu cơ bản, tối thiểu về kiến thức, kỹ năng của môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh cần phải và có thể đạt được.

Chuẩn kiến thức, kỹ năng được cụ thể hoá ở các chủ đề của môn học theo từng lớp và ở các lĩnh vực học tập. Yêu cầu về thái độ được xác định cho cả cấp học.

Chuẩn kiến thức, kỹ năng là căn cứ để biên soạn sách giáo khoa, quản lý dạy học, đánh giá kết quả giáo dục ở từng môn học, hoạt động giáo dục nhằm bảo đảm tính thống nhất, tính khả thi của chương trình giáo dục Trung học phổ thông ; bảo đảm chất lượng và hiệu quả của quá trình giáo dục.

### **IV - PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

1. Phương pháp giáo dục Trung học phổ thông phải phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh ; phù hợp với đặc trưng môn học, đặc điểm đối tượng học sinh, điều kiện của từng lớp học ; bồi dưỡng cho học sinh phương pháp tự học, khả năng hợp tác ; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn ; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú và trách nhiệm học tập cho học sinh.

Sách giáo khoa và phương tiện dạy học phải đáp ứng yêu cầu của phương pháp giáo dục Trung học phổ thông.

2. Hình thức tổ chức giáo dục Trung học phổ thông bao gồm các hình thức tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục trên lớp, trong và ngoài nhà trường. Các hình thức tổ chức giáo dục phải bảo đảm cân đối, hài hoà giữa dạy học các môn học và hoạt động giáo dục ; giữa dạy học theo lớp, nhóm và cá nhân ; bảo đảm chất lượng giáo dục chung cho mọi đối tượng và tạo điều kiện phát triển năng lực cá nhân của học sinh.

Đối với học sinh có năng khiếu, cần phải vận dụng hình thức tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục thích hợp nhằm phát triển năng khiếu, góp phần bồi dưỡng tài năng trong giáo dục Trung học phổ thông.

3. Giáo viên chủ động lựa chọn, vận dụng các phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục phù hợp với nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể.

## **V - ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

1. Đánh giá kết quả giáo dục của học sinh ở các môn học và hoạt động giáo dục trong mỗi lớp và cuối cấp học nhằm xác định mức độ đạt được mục tiêu giáo dục Trung học phổ thông, làm căn cứ để điều chỉnh quá trình giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Đánh giá kết quả giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục trong mỗi lớp và cuối cấp học cần phải :

- Bảo đảm tính khách quan, toàn diện, khoa học và trung thực.
- Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ của từng môn học và hoạt động giáo dục ở từng lớp, cấp học.
- Phối hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, giữa đánh giá của giáo viên và tự đánh giá của học sinh, giữa đánh giá của nhà trường và đánh giá của gia đình, của cộng đồng.
- Kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm khách quan, tự luận và các hình thức đánh giá khác.
- Sử dụng công cụ đánh giá thích hợp.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể về đánh giá, xếp loại kết quả giáo dục của học sinh và thi tốt nghiệp Trung học phổ thông.